

Số: 2193/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và
Truyền thông tỉnh Bắc Kạn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1765/TTr-STTTT ngày 04 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Bãi bỏ các Quyết định đã ban hành trước đây quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông
(Kèm theo Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Chức năng

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn là đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, thực hiện chức năng tham mưu, xây dựng, triển khai các đề án, dự án ứng dụng, phát triển dịch vụ công về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, hỗ trợ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng, cung cấp dịch vụ truyền thông, thông tin, quảng bá, tổ chức sự kiện, sản xuất các chương trình nghe nhìn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Quản lý và duy trì hoạt động Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh

Quản lý, duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật hệ thống hạ tầng trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh, đảm bảo các hệ thống thông tin (phần cứng, phần mềm, nội dung) được bảo mật, an ninh, an toàn, hoạt động ổn định, 24/7; tích hợp dữ liệu của các cơ quan, ban, ngành, các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nhà nước; khai thác hiệu quả và cung cấp các thông tin, dữ liệu dùng chung toàn tỉnh theo quy định.

2. Quản trị, vận hành và phát triển hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh

- Quản lý, duy trì, vận hành, thúc đẩy ứng dụng trên địa bàn tỉnh các hệ thống: Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công mức độ cao; Cổng thông tin điện tử; Thư điện tử của tỉnh; Quản lý thông tin cán bộ; Quản lý hồ sơ lưu trữ; Thông tin nguồn cấp tỉnh; Phần mềm hợp không giấy; Hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã; Kho quản lý dữ liệu điện tử; các nền tảng ứng dụng phòng chống dịch Covid-19; các hệ thống thông tin đã có kế hoạch hoặc sẽ được triển khai trên địa bàn tỉnh. Đề xuất nâng cấp hoặc thay thế các hệ thống nêu trên khi cần thiết; đề xuất xây dựng các phần mềm dùng chung khác theo nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Nghiên cứu, tiếp nhận thử nghiệm và hướng dẫn sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung cho các cơ quan, đơn vị; nghiên cứu, đề xuất triển khai các chương trình, dự án hướng tới xây dựng chính quyền số của tỉnh.

3. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và chuyển đổi số

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; các nhiệm vụ sự nghiệp cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh.

- Chủ trì thực hiện bảo đảm an toàn thông tin mạng, hệ thống thông tin và các phần mềm ứng dụng dùng chung của tỉnh tại Trung tâm dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh, của Sở Thông tin và Truyền thông theo phân cấp.

- Quản lý, duy trì, vận hành hệ thống mạng WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh (TSLCD I, II).

- Quản lý, duy trì, vận hành hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC).

- Quản lý, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Bắc Kạn.

- Cung cấp dữ liệu mở có thể truy cập, sử dụng dễ dàng; hoàn thiện kho dữ liệu số đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin, dữ liệu trong tỉnh.

4. Xây dựng các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; các chương trình, dự án đào tạo về công nghệ thông tin; chủ trì tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp của tỉnh và các đối tượng khác.

- Chủ trì, phối hợp hoặc liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước để tổ chức hội thảo chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin; tổ chức đào tạo, thi, cấp chứng chỉ về công nghệ thông tin; phối hợp tổ chức triển khai các chương trình, đề án xã hội hoá tin học và Internet trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức Hội thảo chuyên đề trong lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ thông tin và truyền thông.

6. Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp về truyền thông

- Tuyên truyền về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.
- Tuyên truyền xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn.
- Tuyên truyền các nội dung thông tin phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên hệ thống truyền thanh cơ sở tỉnh Bắc Kạn.

- Tuyên truyền các nội dung thông tin phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên hệ thống cụm thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn.

- Thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

7. Thực hiện các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

8. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản theo quy định pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao.

Điều 3. Quyền hạn

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật:

1. Được tự chủ trong việc ký kết hợp đồng kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2. Được tự chủ về tài chính, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao; phân công, sử dụng biên chế được giao và được chủ động ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

3. Được phép hợp tác, liên doanh, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân, hoặc huy động góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, để tiến hành các hoạt động của đơn vị theo đúng các quy định của pháp luật.

4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông bổ nhiệm theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ

- Phòng Hành chính - Kế hoạch - Truyền thông;
- Phòng Kỹ thuật và Ứng dụng.

3. Biên chế

Biên chế, số lượng người làm việc được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao./.